

Số: 255 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện “Chiến lược 05 phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030” (ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ)

IT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: .....1.05.3.9.....
	Ngày: .....15/11/18.....
	Chuyên: .....

Thực hiện Quyết định số 2583/QĐ-BTP ngày 17/10/2018 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện “Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030”, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

#### 1. Việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược:

Ngay từ khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 1713/QĐ-BTP ngày 05/7/2013 về Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030, UBND tỉnh đã luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát công tác lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh: ban hành Công văn số 2595/UBND-NC ngày 15/7/2013 về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Kế hoạch số 6529/KH-UBND ngày 11/11/2016 về việc Triển khai thực hiện cấp Phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra còn ban hành nhiều công văn, Quyết định, kế hoạch về cải cách thủ tục hành chính, trong đó có lĩnh vực lý lịch tư pháp.

#### 2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế về LLTP:

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2785/UBND-NC ngày 24/7/2013 chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện sơ kết 03 năm thi hành Luật Lý lịch tư pháp và Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 05/9/2013 báo cáo Bộ Tư pháp, trong báo cáo đã kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự cho phù hợp với lĩnh vực Lý lịch tư pháp; ban hành Công văn số 6515/UBND-NC ngày 23/12/2015 chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện Tổng kết 05 năm thi hành Luật Lý lịch tư pháp và Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 01/02/2016 báo cáo Bộ Tư pháp, trong đó có đề xuất, sửa đổi, bổ sung Luật Lý lịch tư pháp cho phù hợp với tình hình hiện nay.

#### 3. Về tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan có liên quan:

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND của ngày 25/1/2013 sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 299/2008/QĐ-

UBND của UBND tỉnh phê duyệt Đề án áp dụng cơ chế “Một cửa liên thông trong giải quyết một số công việc liên quan trực tiếp tới công dân giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh”.

Chỉ đạo Sở Tư pháp: Hàng quý, 6 tháng, 01 năm, thực hiện gửi công văn kèm theo danh sách về án tích đã nhận được, đồng thời đề nghị các cơ quan có liên quan kiểm tra, đối chiếu và cung cấp những án tích còn thiếu để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, đề nghị các Tòa án, cơ quan Thi hành án dân sự cử cán bộ, công chức làm đầu mối cung cấp thông tin án tích để Sở Tư pháp xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương. Hàng năm, Sở Tư pháp đều ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện việc đối chiếu thông tin về án tích tại các cơ quan Tòa án, Thi hành án dân sự và thông tin về thay đổi, cải chính hộ tịch tại UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Về xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu LLTP:**

Việc xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được tiến hành theo đúng quy trình của Bộ Tư pháp. Thông tin án tích tiếp nhận được cập nhật kịp thời, đầy đủ vào Sổ tiếp nhận lý lịch tư pháp điện tử, công tác kiểm tra, phân loại thông tin án tích để cập nhật vào phần mềm quản lý được gửi đến Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và lưu trữ tại Sở Tư pháp theo đúng quy định.

Theo báo cáo của Sở Tư pháp, từ ngày 1/3/2013 đến 30/6/2018:

- Số lượng thông tin đã tiếp nhận, phân loại, xử lý: 31.891

Trong đó:

+ TAND các cấp: 17.863

+ Thi hành án dân sự: 10.057

+ Trại giam và Công an cấp huyện: 3.637

+ Khác: 334

- Số lượng thông tin còn tồn đọng, chưa xử lý: không.

- Số lượng bản lý lịch tư pháp đã lập: 5.366

- Số lượng thông tin lý lịch tư pháp bổ sung: 10.474

- Số lượng thông tin gửi cho các tỉnh: 706

Việc rà soát thông tin lý lịch tư pháp, kiểm tra, kiểm soát công tác xử lý, cập nhật thông tin được tiến hành thường xuyên, những thông tin lý lịch tư pháp còn thiếu hoặc sai sót được cập nhật, bổ sung, đính chính kịp thời, bảo đảm được tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu, nâng cao được chất lượng của Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương.

Hiện nay các Bản lý lịch tư pháp đã lập và các thông tin lý lịch tư pháp bằng giấy được bỏ vào bì giấy cứng, có ghi tên, mã số ở ngoài, được sắp xếp cẩn thận theo thứ tự mã số từng năm tại kho lưu trữ của Sở Tư pháp. Đồng

thời, những thông tin lý lịch tư pháp bằng giấy đã được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử. Giao cho công chức có trách nhiệm cập nhật, quản lý, khai thác đúng quy định, bảo vệ bí mật đời tư cá nhân theo quy định.

#### **5. Về kiện toàn cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác LLTP và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác lý lịch tư pháp:**

Thực hiện Luật Lý lịch tư pháp, UBND tỉnh từng bước bảo đảm biên chế thực hiện công tác lý lịch tư pháp. Hiện tại, công tác lý lịch tư pháp do Phòng Hành chính tư pháp của Sở Tư pháp đảm nhận, được bố trí 04 công chức (03 cử nhân Luật, 01 cử nhân Hành chính), trong đó 01 công chức tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Trung tâm hành chính công của tỉnh, 01 đảm nhận việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, 02 công chức thực hiện việc xử lý hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp đồng thời thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. Hàng năm đều cử công chức tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp tổ chức.

#### **6. Về đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho công tác lý lịch tư pháp:**

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện tại:

+ Kho lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp riêng: 01

+ Máy vi tính: 04

+ Máy in: 02

+ Máy scan: 01

+ Kệ sắt lưu trữ hồ sơ: 08

- Về kinh phí:

Hàng năm, UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động rà soát, đối chiếu thông tin án tích tại các cơ quan Tòa án, Thi hành án dân sự, thông tin về thay đổi, cải chính hộ tịch tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Về nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác LLTP:**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh tổ chức hội nghị cấp tỉnh để triển khai cho cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố các văn bản quy phạm pháp luật về lý lịch tư pháp và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh để tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ và nhân dân các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp; đồng thời chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức các đợt tuyên truyền, trợ giúp pháp lý lưu động tại các xã nên có sự lồng ghép về nội dung liên quan đến lý lịch tư pháp, đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác như: đăng tải các bài viết có nội dung liên quan đến Luật Lý lịch tư pháp trên Bản tin tư pháp; thông qua các chuyên mục hỏi đáp của “Bạn xem truyền hình”, “Bạn hỏi – Luật sư trả lời” trên Đài Phát thanh và Truyền hình; phối hợp với Báo Quảng Ngãi tuyên truyền pháp luật trong đó

có nội dung liên quan đến lý lịch tư pháp. Nhìn chung, các cơ quan, tổ chức đã chấp hành đúng các quy định của Luật Lý lịch tư pháp.

## **8. Về thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về LLTP:**

Công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản quy định, chi tiết, hướng dẫn thi hành luôn được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chưa phát sinh trường hợp khiếu nại, tố cáo nào, những thắc mắc, yêu cầu giải đáp đều được Sở Tư pháp phúc đáp kịp thời, các cơ quan, tổ chức luôn tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, không đặt thêm các quy định, thủ tục trái pháp luật, gây phiền hà cho nhân dân.

## **9. Các kết quả khác:**

*- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp*

Hiện nay, việc xử lý thông tin lý lịch tư pháp cũng như hoạt động cấp Phiếu lý lịch tư pháp đã được thực hiện trên chương trình Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc cập nhật, xử lý thông tin lý lịch tư pháp và là cơ sở cho việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương.

Nhằm rút ngắn thời hạn tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp để cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh, theo đề nghị của Sở Tư pháp, UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai áp dụng phần mềm “Kiềng ba chân” trong phối hợp, tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp để cấp Phiếu lý lịch tư pháp, tỷ lệ cấp phiếu Lý lịch tư pháp đúng hạn đến nay đạt 96,8%.

*- Việc triển khai thực hiện Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến*

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến”, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai thực hiện, trong năm 2015 đã triển khai thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, việc đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến đã triển khai từ năm 2016. Đến nay, đã tiếp nhận 19 yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến, 365 yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính và 1255 yêu cầu trả kết quả cấp phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính.

**Đánh giá chung:** qua 5 năm thực hiện “Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030”, UBND tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao, đã ban hành các văn bản cần thiết để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện; từng bước bố trí biên chế đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đầu tư kinh phí, trang thiết bị phục vụ cho công tác lý lịch tư pháp; chỉ đạo các cấp,

các ngành ở địa phương nghiêm túc thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, coi đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Do đó, nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác quản lý lý lịch tư pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh được nâng lên. Nhiệm vụ xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu của Luật Lý lịch tư pháp. Thực hiện kịp thời, đầy đủ việc cập nhật, xử lý thông tin, đảm bảo tốt về chất lượng của Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

## II. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Hạn chế, bất cập

*a) Về thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp:*

- Việc phối kết hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan Nhà nước, các cấp, các ngành chưa được chặt chẽ. Một số cơ quan Thi hành án, Tòa án, Công an chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp, việc phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin lý lịch tư pháp về án tích còn xử lý chậm, không đúng thời gian theo quy định, ảnh hưởng đến việc xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Khó khăn trong việc đề nghị cung cấp bản án của Tòa án các cấp: có trường hợp Tòa án các cấp xử sơ thẩm trả lời cho Sở Tư pháp là đã gửi toàn bộ hồ sơ lên Tòa xử phúc thẩm nên không cung cấp được bản án sơ thẩm. Sở Tư pháp đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cung cấp bản án thì được trả lời là thẩm quyền cung cấp bản án đó thuộc về Tòa xử sơ thẩm; điều này gây khó khăn cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và thực hiện xóa án tích cho công dân.

- Hiện nay, việc tiếp nhận yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thực hiện tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh Quảng Ngãi, công chức tiếp nhận, xử lý thông tin yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp phải cập nhật vào phần mềm một cửa của tỉnh. Tuy nhiên, phần mềm một cửa chưa tích hợp với phần mềm quản lý lý lịch tư pháp nên khó khăn cho việc xử lý hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

*b) Về thể chế*

- Khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: một trong những điều kiện đương nhiên được xóa án tích là người bị kết án “không thực hiện hành vi phạm tội mới” trong thời hạn đương nhiên được xóa án tích. Theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì “khi có đủ căn cứ để xác định một người hoặc pháp nhân đã thực hiện hành vi mà Bộ luật Hình sự quy định là tội phạm thì cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố bị can”. Như vậy, có thể xác định một người “có hành vi phạm tội” khi người đó

bị khởi tố bị can. Nhưng hiện nay, theo Luật Lý lịch tư pháp, Sở Tư pháp là cơ quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương, không quản lý và lưu trữ các thông tin từ giai đoạn khởi tố mà chỉ lưu trữ, quản lý thông tin từ giai đoạn bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, quy định “không thực hiện hành vi phạm tội mới” tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần phải được thay bằng quy định “không bị kết án về tội mới bằng bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật” để bảo đảm quyền được quy đoán không có tội theo tinh thần Hiến pháp năm 2013 và thống nhất với quy định của Luật Lý lịch tư pháp.

- Điều 89 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã bổ sung quy định về đương nhiên xóa án tích cho các pháp nhân thương mại bị kết án nhưng không giao cho cơ quan nào có trách nhiệm quản lý, theo dõi. Trong khi, Điều 446 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã quy định về thủ tục đương nhiên xóa án tích đối với pháp nhân, theo đó, “trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của pháp nhân được đương nhiên xóa án tích và xét thấy có đủ điều kiện quy định tại Điều 89 của Bộ luật Hình sự thì Chánh án Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án cấp giấy chứng nhận pháp nhân đã được xóa án tích”. Như vậy có thể thấy, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì việc theo dõi và cấp giấy chứng nhận đương nhiên được xóa án tích cho pháp nhân thương mại bị kết án do Tòa án thực hiện. Như vậy, Sở Tư pháp là cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, có trách nhiệm lập hồ sơ án tích của pháp nhân để theo dõi và cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay không ?

- Khoản 11 Điều 15 Luật Lý lịch tư pháp quy định: Cơ quan Thi hành án dân sự có nhiệm vụ gửi giấy xác nhận kết quả thi hành án, văn bản thông báo kết thúc thi hành án trong trường hợp người bị kết án đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình; nhưng tại Khoản 1 Điều 52 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 lại quy định: Việc thi hành án đương nhiên kết thúc khi đương sự đã thực hiện xong quyền, nghĩa vụ của mình, cơ quan Thi hành án dân sự không phải ra văn bản thông báo kết thúc việc thi hành án (trừ trường hợp đương sự yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xác nhận kết quả thi hành án theo quy định tại Điều 53 Luật Thi hành án dân sự). Quy định không đồng bộ này đã gây nhiều khó khăn cho quá trình cung cấp thông tin cũng như việc cập nhật thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, nhiều cơ quan Thi hành án sau khi thi hành xong không gửi thông báo cho Sở Tư pháp.

- Thời hạn tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp để cấp Phiếu lý lịch tư pháp cũng như thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp và trả kết quả cho công dân theo quy định tại Điều 48 của Luật Lý lịch tư pháp không đáp ứng được với yêu cầu của thực tiễn, nhất là các trường hợp có án tích. Đối với những trường hợp này, cơ quan Công an hoặc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia trả kết quả chậm, thậm chí có trường hợp hơn 60 ngày chưa có kết quả trả lời hoặc kết quả trả lời xác minh cơ quan Công an hoặc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia chỉ là thông tin đến giai đoạn truy tố, khởi tố hoặc bị

tạm giữ, lập danh chỉ bản, không có thông tin về xét xử nên việc tiến hành các bước tiếp theo sẽ bị kéo dài thời gian.

- Việc xóa án tích đương nhiên cho người bị kết án tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ từ trước năm 2010 gặp nhiều khó khăn. Theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2010, từ ngày 01/7/2011, UBND cấp xã không còn thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tại xã, phường, thị trấn cho người bị kết án tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ từ trước năm 2010, thẩm quyền này thuộc về Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện. Mặc dù Bộ Công an đã có hướng dẫn, tuy nhiên, nhiều trường hợp Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện không thực hiện hoặc gặp khó khăn trong việc thực hiện do không có sự phối hợp của các cơ quan liên quan. Vì vậy, Sở Tư pháp không thể thực hiện việc xóa án tích và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân.

- Nhiều trường hợp, việc xác minh thông tin về việc chấp hành xong hình phạt tù không thực hiện được vì không xác định được Trại giam nơi người bị kết án thi hành hình phạt tù (Bản án, quyết định thi hành án hình phạt tù không thể hiện, công dân không còn lưu giữ Giấy chấp hành xong hình phạt tù hoặc không nhớ trại giam), dẫn đến thời hạn xác minh phải kéo dài, thậm chí không có cơ sở để thực hiện xóa án tích cho công dân.

- Kinh phí được trích để lại từ nguồn thu phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp chưa đáp ứng để phục vụ cho công tác này (75/184 xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thuộc diện được miễn nộp phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp). Đối với những trường hợp Sở Tư pháp phải xác minh đối tượng có án để xóa án tích hoặc có nhiều bản án thì việc Sở Tư pháp phải chi trả 25.000đồng/trường hợp cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để đề nghị xác minh, cung cấp thông tin là không thể thực hiện được vì không đủ kinh phí.

## **2. Nguyên nhân**

### *a) Nguyên nhân chủ quan*

- Các Bộ, ngành chưa có sự chỉ đạo quyết liệt đối với cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành mình quản lý trong công tác phối hợp triển khai thực hiện các quy định của Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Một số cơ quan, đơn vị có liên quan chưa thật sự chú trọng đến việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, việc cung cấp thông tin chưa đầy đủ, kịp thời. Do đó, gây khó khăn cho việc phân loại, xử lý thông tin và tra cứu án tích để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương cũng như phục vụ việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

### *b) Nguyên nhân khách quan*

- Một số nội dung quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự và Luật Lý lịch tư pháp còn bất cập, chưa mang tính khả thi cao, đồng thời chưa thống nhất, đồng bộ.

- Biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý và cấp Phiếu lý lịch tư pháp chưa được Trung ương quan tâm, nên địa phương không có biên chế để bố trí đủ cho cơ quan chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ.

- Do điều kiện của tỉnh còn khó khăn, việc đầu tư kinh phí, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động này còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu so với chức năng và nhiệm vụ. Kinh phí được trích để lại từ nguồn thu lệ phí cấp Phiếu Lý lịch tư pháp chưa đáp ứng để phục vụ cho công tác này.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

- Đề nghị Bộ Tư pháp rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn bất cập, chồng chéo, thiếu tính khả thi của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Lý lịch tư pháp cùng các văn bản hướng dẫn thi hành. Tại Điều 48 Luật Lý lịch tư pháp đề nghị sửa đổi thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho phù hợp với thực tiễn, nhất là đối với các trường hợp có án tích vì hiện nay cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại Bộ Tư pháp và các Sở Tư pháp vẫn chưa cập nhật đầy đủ.

- Đề nghị Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành mình quản lý nghiêm túc thực hiện việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp; qui định cơ chế bảo đảm thực hiện nhiệm vụ cũng như chế tài áp dụng một cách cụ thể, rõ ràng đối với việc tra cứu, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp để nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan trong quá trình thực hiện nhằm phục vụ tốt cho việc xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

- Đề nghị Cục Công nghệ thông tin- Bộ Tư pháp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và UBND tỉnh có giải pháp tích hợp dữ liệu lý lịch tư pháp giữa phần mềm “một cửa” của tỉnh (Trung tâm Hành chính công của tỉnh) với phần mềm quản lý lý lịch tư pháp. Hiện nay công chức của Sở Tư pháp phải cập nhật 01 thông tin cho 02 phần mềm, rất tốn thời gian và lãng phí.

- Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp cần phải được nâng cấp vì thường xuyên bị thoát khi đang thực hiện nhập dữ liệu và cần bổ sung, sửa đổi một số nội dung như báo cáo thống kê theo các mẫu báo cáo của Bộ và thống kê số lượng án tích của các cơ quan đã gửi cho Sở Tư pháp (Tòa án, cơ quan Thi hành án...) phục vụ cho công tác đối chiếu án tích. Cần nhanh chóng triển khai phần mềm tự động hóa cập nhật dữ liệu (như đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp điện tử mà Bộ Tư pháp đã dự thảo) nhằm giảm thiểu thời gian cập nhật dữ liệu và thống kê khi nguồn nhân lực còn hạn chế.



- Đối với các trường hợp xóa án tích, cần phải thu phí cao hơn hoặc nộp thêm phí vì phải trả cho các cơ quan liên quan và chi phí đi xác minh. Nếu nộp bằng với các trường hợp không có án tích như hiện nay là không công bằng và Sở Tư pháp không có kinh phí chi trả.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ trực tiếp làm công tác liên quan đến lý lịch tư pháp; chú trọng hướng dẫn nghiệp vụ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhất là về vấn đề xóa án tích, nhằm giúp địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện “Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Trung tâm Lý lịch Tư pháp Quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Chi cục THADS các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv565.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Trường Thọ**